TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **141**/2023/QĐST-DS	*H, ngày 25 tháng 7 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 110/2023/TLST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2023 về việc: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành NGÀY 17/7/2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP S**

Địa chỉ: Số 266-268 đường N, phường V, Quận 3, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D- Tổng GĐ; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Ngọc T- Tổng Giám Đốc Công ty TNHH một thành viên quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng S; Người đại diện theo ủy quyền lại: Anh Nguyễn Thanh H (Theo Giấy ủy quyền số 1631 ngày 01/5/2023 của Công ty TNHH một thành viên quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng S).

- Bị đơn: **Anh Đào Ngọc T1**, sinh năm 1980; Địa chỉ: Số 35 phố C, phường T, quận B, thành phố H.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền nợ: Tính tạm tính đến ngày 16/7/2023, anh Đào Ngọc T1 còn nợ Ngân hàng TMCP S số tiền theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp

đồng ngày 08/7/2016 tổng số tiền là **33.459.183 đồng** *(Ba mươi ba triệu, bốn trăm năm mươi chín nghìn, một trăm tám mươi ba đồng).*

2. Về thời hạn thanh toán: anh Đào Ngọc T1 thanh toán tiền nợ cho Ngân hàng TMCP S theo lộ trình sau:

- Lần 1: Chậm nhất đến ngày 30/7/2023, anh Đào Ngọc T1 sẽ thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền **5.000.000đ** *(Năm triệu đồng)* được trừ vào tiền nợ gốc.

- Lần 2: Chậm nhất đến ngày 30/8/2023, anh Đào Ngọc T1 sẽ thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền **5.036.264đ** *(Năm triệu không trăm ba sáu nghìn hai trăm sáu mươi bốn đồng) được trừ vào tiền nợ gốc.*

- Lần 3: Chậm nhất đến ngày 30/9/2023, anh Đào Ngọc T1 sẽ thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền **5.000.000đ** *(Năm triệu đồng).*

- Lần 4: Chậm nhất đến ngày 30/10/2023, anh Đào Ngọc T1 sẽ thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền **5.000.000đ** *(Năm triệu đồng).*

- Lần 5: Chậm nhất đến ngày 30/11/2023, anh Đào Ngọc T1 sẽ thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền **5.000.000đ** *(Năm triệu đồng).*

- Lần 6: Chậm nhất đến ngày 30/12/2023, anh Đào Ngọc T1 sẽ thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP S toàn bộ số tiền còn lại **8.422.919đ** *(Tám triệu bốn trăm hai mươi hai nghìn chín trăm mười chín đồng)* và toàn bộ tiền lãi của số nợ gốc kể từ ngày 17/7/2023 cho đến khi thanh toán xong số nợ gốc theo mức lãi suất quá hạn đã thỏa thuận theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng.

Kể từ ngày 17/7/2023, anh Đào Ngọc T1 còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh cho Ngân hàng TMCP S theo mức lãi suất đã thỏa thuận theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp anh Đào Ngọc T1 vi phạm bất kỳ kỳ thanh toán nào, Ngân hàng TMCP S có quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ khoản nợ trên.

3. Về án phí: anh Đào Ngọc T1 phải chịu toàn bộ án phí dân sự hòa giải là **836.480 đồng.**

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí 5.445.000đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0068189 ngày 22/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND quận B;*
- *Các đương sự;*
- *TAND thành phố H;*
- *Chi cục THA DS quận B;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Dương Thị Sen